

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 8 năm 2014

## BÁO CÁO

*(Về người học đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên khi kết thúc môn học học kỳ 2 năm học 2013 - 2014)*

Căn cứ công văn số 7324/BGDĐT-NGCBQLGD của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên ký ngày 08 tháng 10 năm 2013.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Giám hiệu nhà trường về việc giao cho Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục thực hiện quản lý phần mềm lấy ý kiến phản hồi của sinh viên đối với giảng viên qua môn học cuối học kỳ 2 năm học 2013 – 2014.

### **I. Mục đích, yêu cầu, phạm vi và đối tượng khảo sát**

#### **1. Mục đích khảo sát**

*a) Đối với Nhà trường:*

Việc lấy ý kiến phản hồi từ sinh viên (SV) về chất lượng giảng dạy của giảng viên (GV) qua các môn học và chương trình đào tạo nhằm tạo thêm một kênh thông tin chính thức và đáng tin cậy. Việc khảo sát này giúp:

- Giúp lãnh đạo nhà Trường và các Khoa/Bộ môn nắm được tâm tư nguyện vọng của sinh viên và có thêm thông tin để nhận xét đánh giá giảng viên;

- Góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm của GV trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo của nhà trường; tạo thêm kênh thông tin để giúp giảng viên có thể tự điều chỉnh hoạt động giảng dạy và nhà trường kịp thời điều chỉnh chương trình đào tạo cho phù hợp với nhu cầu thực tế của xã hội;

- Góp phần thực hiện công tác kiểm định chất lượng trong nhà trường.

*b) Đối với giảng viên:*

Giúp các GV nâng cao tinh thần trách nhiệm của mình trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo của nhà trường; bên cạnh đó còn giúp các giảng viên có thể tự điều chỉnh hoạt động giảng dạy, lấy người học làm trung tâm sao cho phù hợp với nhu cầu thực tế của xã hội.

*c) Đối với người học:*

Đảm bảo lợi ích cho người học, tạo điều kiện để người học được phản ánh tâm tư, nguyện vọng, được thể hiện ý kiến của mình về chất lượng giảng dạy của giảng viên, về CTĐT và hoạt động đào tạo của nhà trường.

## **2. Yêu cầu khảo sát**

Công tác khảo sát người học được thực hiện theo quy trình cụ thể, công khai và phải tuân thủ những yêu cầu sau:

- Đảm bảo truyền thống tôn sư trọng đạo và những giá trị đạo đức, văn hoá tốt đẹp trong môi trường giáo dục, đào tạo;

- Giảng viên và SV phải được thông tin đầy đủ và hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của công tác khảo sát để tiến hành cung cấp thông tin theo mẫu do trường cung cấp nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra;

- Nội dung, công cụ đánh giá phải phản ánh được đầy đủ, khách quan về hoạt động đào tạo của Nhà trường;

- Người học phải khách quan, công bằng, trung thực trong việc cung cấp thông tin phản hồi;

- Thông tin phản hồi từ người học phải được xử lý khách quan, trung thực; kết quả xử lý thông tin phải chính xác, tin cậy và phải được sử dụng đúng mục đích.

## **3. Đối tượng và phạm vi khảo sát**

- Đối tượng khảo sát là: Tất cả giảng viên trực tiếp tham gia giảng dạy tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông học kỳ 2 năm học 2013-2014.

- Phạm vi lấy ý kiến khảo sát: gồm tất cả sinh viên trong toàn trường từ K8 đến K12.

## **II. Tổ chức thực hiện**

### **1. Thời gian thực hiện**

Trong học kỳ 2 năm học 2013 – 2014 từ ngày 01/7/2014 đến ngày 10/8/2014 (ngay sau khi thi kết thúc học phần môn học).

### **2. Phân công thực hiện**

Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục theo dõi và tổng hợp kết quả khảo sát, xử lý kết quả và báo cáo lên Ban giám hiệu và gửi các đơn vị liên quan.

### 3. Nội dung lấy ý kiến khảo sát

Sinh viên sẽ cho ý kiến đánh giá theo các nhóm nội dung sau:

- Về Chương trình môn học;
- Về Phương pháp và kỹ thuật giảng dạy của giảng viên;
- Về Bảo đảm giờ dạy và quan hệ với sinh viên;
- Về kiểm tra đánh giá kết quả học tập;
- Các ý kiến khác (nếu người học có nhu cầu bày tỏ).

### 4. Công cụ khảo sát

- Mẫu phiếu khảo sát (Phụ lục 1)
- Khảo sát trực tuyến trên phần mềm IU.

## II. Kết quả thực hiện

Trong năm học vừa qua Trường Đại học CNTT&TT lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên với 27 tiêu chí.

Do chương trình thực hiện lấy ý kiến là khảo sát Online, nên toàn bộ dữ liệu thu về đều phục vụ cho việc đánh giá và không có dữ liệu bị lỗi. Trong đó có 100% sinh viên tham gia đánh giá và 100% giảng viên tham gia giảng dạy cho mỗi lớp học đều được đánh giá

Sau khi thực hiện kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên trường Đại học CNTT&TT, kết quả thực hiện như sau:

TT	Khoa/Bộ môn	Số lượt SV tham gia đánh giá	Số lượng môn học được ĐG (>= 15 phiếu)	Số lượng GV được ĐG	Ghi chú
1	Công nghệ thông tin	4331	100	56	
2	Công nghệ Điện tử và TT	1502	46	30	
3	Hệ thống thông tin Kinh tế	1345	39	22	
4	Công nghệ Tự động hóa	118	5	4	
5	Khoa học cơ bản	4288	59	45	
6	BM Truyền thông ĐPT	327	9	9	
<b>Tổng cộng</b>		<b>11911</b>	<b>258</b>	<b>166</b>	

\*) Thống kê kết quả đánh giá (Phụ lục 2)

**\*) Nhận định chung về việc thực hiện đánh giá giảng viên thông qua ý kiến của sinh viên và các kiến nghị, đề xuất**

**+ Nhận định chung**

- Về phía sinh viên: Nhìn chung các sinh viên đã tham gia đánh giá phản hồi sau khi kết thúc môn học. Tuy nhiên vẫn còn một số sinh viên chưa có ý thức tự giác và hiểu rõ việc đánh giá giảng viên thông qua đánh giá hiệu quả môn học này.

- Về phía cán bộ giảng viên: Hầu hết các GV được đánh giá tốt, có chuyên môn, tâm huyết với nghề và nhiệt tình giúp đỡ sinh viên, sẵn sàng chia sẻ kiến thức cũng như kinh nghiệm chuyên môn với sinh viên. Bên cạnh đó vẫn còn 1 số rất ít cán bộ GV được đánh giá chưa tốt như có GV trình độ chuyên môn tốt nhưng kỹ năng sư phạm còn hạn chế.

Do việc khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên đối với giảng viên thông qua hệ thống phần mềm khi sinh viên đăng nhập hệ thống để xem điểm vẫn còn gặp khó khăn trong việc lấy ý kiến đánh giá giảng viên của sinh viên đối với những môn học có hình thức thi trắc nghiệm.

**+ Kiến nghị, đề xuất**

- Tiếp tục tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ giảng viên trẻ;

- Tăng cường công tác dự giờ đối với những giảng viên trẻ;

- Khoa chuyên môn và các GVCN kiêm cố vấn học tập thông báo tới toàn thể sinh viên ý nghĩa của việc đánh giá này để sinh viên nắm được và cho các ý kiến đánh giá được trung thực và khách quan nhất.

- Tăng cường công tác dự giờ, giảng mẫu, giảng thử;

- Các Khoa thường xuyên tổ chức các hội nghị, hội thảo cấp Khoa và semina về phương pháp và đổi mới phương pháp giảng dạy;

- Nhà trường cần định kỳ tổ chức các hội nghị hội thảo về đổi mới phương pháp giảng dạy để rút ra kinh nghiệm và phương hướng cho năm học tiếp theo.

**Nơi nhận:**

- Các khoa/BM;
- BGH (để b/c);
- Lưu: KT&ĐBCLGD.

**TRƯỞNG PHÒNG**



**ThS. Nguyễn Hữu Thái**

Ghi chú: - Phụ lục 1: Mẫu phiếu đánh giá

- Phụ lục 2: Tổng hợp ý kiến phản hồi của sinh viên đối với môn học học kỳ 2 năm học 2013 - 2014

**TỔNG HỢP Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI MÔN HỌC**  
**HỌC KỲ II NAM HỌC 2013 - 2014**

21 6.9.14

Họ và tên giảng viên: Nguyễn Thị Phương Hoa  
Môn học: Anh văn chuyên ngành

Tổng số phiếu là: 24

1: Không đồng ý      3: Đồng ý  
2: Phân vân        4: Hoàn toàn đồng ý

STT	Nội dung đánh giá	Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý			
		1	2	3	4
<b>Các mức đánh giá</b>					
<b>I. Chương trình môn học</b>					
1	Khi bắt đầu môn học, bạn có được thông báo về mục tiêu của môn học	0	4	14	6
2	Bạn được thông báo trước về phương pháp đánh giá kết quả môn học	0	0	17	7
3	Nội dung môn học liên quan trực tiếp đến mục tiêu của môn học	0	2	16	6
4	Trình tự sắp xếp nội dung các bài giảng phù hợp và logic	0	1	16	7
5	Các tài liệu môn học cập nhật kiến thức và kỹ năng mới nhất	0	3	15	6
6	Bạn có đủ thời gian trên lớp để hiểu những vấn đề truyền tải	0	2	13	9
7	Môn học mang tính thực tiễn cao	0	2	16	6
8	Môn học góp phần trang bị kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cho bạn	1	2	14	7
<b>II. Phương pháp và kỹ thuật giảng dạy của giảng viên</b>					
9	Khi bắt đầu môn học giảng viên có thông báo cho bạn biết cần chuẩn bị như thế nào cho môn học này	0	3	15	6
10	Giảng viên truyền tải nội dung rõ ràng dễ hiểu	0	0	17	7
11	Giảng viên kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy và các hoạt động khác nhau để giúp bạn học có hiệu quả	0	1	15	8
12	Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp bạn có tư duy phê phán hoặc sáng tạo hơn trong suy nghĩ	0	2	13	9
13	Giảng viên tạo cơ hội cho các bạn chủ động tham gia vào quá trình học trong và ngoài lớp	0	1	13	10
14	Giảng viên khích lệ bạn đặt câu hỏi và thảo luận các quan điểm, các phương pháp tiếp cận để hiểu sâu nội dung bài học	0	3	11	10
15	Kỹ năng giảng dạy của giảng viên rèn luyện cho bạn phương pháp suy luận liên hệ các vấn đề trong môn học với thực tiễn	0	1	15	8
16	Giảng viên sử dụng giáo trình và tài liệu tham khảo giúp bạn hiểu rõ hơn hoặc mở rộng hiểu biết nội dung môn học	0	1	13	10
17	Giảng viên đưa ra các hoạt động và các yêu cầu về bài tập, nghiên cứu để giúp bạn đạt được mục tiêu môn học	0	1	14	9
18	Giảng viên nhiệt tình trong giảng dạy	1	0	15	8

Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý tính theo %			
1	2	3	4
0%	17%	58%	25%
0%	0%	71%	29%
0%	8%	67%	25%
0%	4%	67%	29%
0%	13%	63%	25%
0%	8%	54%	38%
0%	8%	67%	25%
4%	8%	58%	29%
0%	13%	63%	25%
0%	0%	71%	29%
0%	4%	63%	33%
0%	8%	54%	38%
0%	4%	54%	42%
0%	13%	46%	42%
0%	4%	63%	33%
0%	4%	54%	42%
0%	4%	58%	38%
4%	0%	63%	33%

21 6.9.14

STT	Nội dung đánh giá	Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý			
		1	2	3	4
Các mức đánh giá					
<b>III: Đảm bảo giờ dạy và quan hệ với sinh viên</b>					
19	Giảng viên giao tiếp với thái độ lịch sự	0	0	16	8
20	Giảng viên là nguồn tư vấn cho sinh viên trong học thuật và hướng nghiệp	0	3	14	7
21	Giảng viên theo đúng trình tự chương trình môn học như hướng dẫn ban đầu	0	2	13	9
22	Giảng viên tận dụng hết thời gian quy định cho môn học	0	1	13	10
23	Bạn muốn tham gia vào môn học khác do giảng viên này giảng dạy	0	2	11	11
<b>IV: Kiểm tra đánh giá kết quả học tập</b>					
24	Phương pháp kiểm tra phù hợp với tính chất, đặc điểm của môn học	0	1	14	9
25	Các bài viết kiểm tra được giáo viên nhận xét rõ ràng, hữu ích cho bạn	0	1	14	9
26	Bài kiểm tra hết môn đã đánh giá tổng hợp kiến thức, kỹ năng cần thiết mà sinh viên cần đạt được khi hoàn thành môn học	1	1	14	8
27	Kết thúc môn học giảng viên có thông báo trên lớp cho bạn điểm kiểm tra và điểm chuyên cần	0	0	15	9

Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý tính theo %			
1	2	3	4
0%	0%	67%	33%
0%	13%	58%	29%
0%	8%	54%	38%
0%	4%	54%	42%
0%	8%	46%	46%
0%	4%	58%	38%
0%	4%	58%	38%
4%	4%	58%	33%
0%	0%	63%	38%

**Các ý kiến khác:**

1. Môn anh văn chuyên ngành này em rất ít được học kiến thức chuyên ngành, trong khi các ngành khác đều được học xen chuyên ngành. Nếu được em rất mong nhà trường có thể cho lớp em được học thêm về kiến thức anh văn chuyên ngành để sau này cung cấp thêm hành trang về anh văn và chuyên ngành thiết thực cho công việc tương lai. Em xin cảm ơn.

Trưởng phòng Khảo thí & ĐBCLGD



NGUYỄN HỮU THÁI

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 8 năm 2014

Người lập



NGUYỄN THỊ THẢO

IT6.97

**TỔNG HỢP Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI MÔN HỌC**  
**HỌC KỲ II NĂM HỌC 2013 - 2014**

Họ và tên giảng viên: **Ngô Mạnh Tường**  
Môn học: **Toán cao cấp 2**

Tổng số phiếu là: 172

1: Không đồng ý      3: Đồng ý  
2: Phân vân        4: Hoàn toàn đồng ý

STT	Nội dung đánh giá	Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý			
		1	2	3	4
<b>Các mức đánh giá</b>					
<b>I. Chương trình môn học</b>					
1	Khi bắt đầu môn học, bạn có được thông báo về mục tiêu của môn học	6	5	83	78
2	Bạn được thông báo trước về phương pháp đánh giá kết quả môn học	4	8	82	78
3	Nội dung môn học liên quan trực tiếp đến mục tiêu của môn học	5	6	84	77
4	Trình tự sắp xếp nội dung các bài giảng phù hợp và logic	5	6	82	79
5	Các tài liệu môn học cập nhật kiến thức và kỹ năng mới nhất	5	6	83	78
6	Bạn có đủ thời gian trên lớp để hiểu những vấn đề truyền tải	4	8	84	76
7	Môn học mang tính thực tiễn cao	4	6	83	79
8	Môn học góp phần trang bị kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cho bạn	3	7	83	79
<b>II. Phương pháp và kỹ thuật giảng dạy của giảng viên</b>					
9	Khi bắt đầu môn học giảng viên có thông báo cho bạn biết cần chuẩn bị như thế nào cho môn học này	4	8	86	74
10	Giảng viên truyền tải nội dung rõ ràng dễ hiểu	5	6	82	79
11	Giảng viên kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy và các hoạt động khác nhau để giúp bạn học có hiệu quả	5	6	87	74
12	Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp bạn có tư duy phê phán hoặc sáng tạo hơn trong suy nghĩ	4	5	82	81
13	Giảng viên tạo cơ hội cho các bạn chủ động tham gia vào quá trình học trong và ngoài lớp	4	5	84	79
14	Giảng viên khích lệ bạn đặt câu hỏi và thảo luận các quan điểm, các phương pháp tiếp cận để hiểu sâu nội dung bài học	4	5	84	79
15	Kỹ năng giảng dạy của giảng viên rèn luyện cho bạn phương pháp suy luận liên hệ các vấn đề trong môn học với thực tiễn	4	6	83	79
16	Giảng viên sử dụng giáo trình và tài liệu tham khảo giúp bạn hiểu rõ hơn hoặc mở rộng hiểu biết nội dung môn học	5	6	82	79
17	Giảng viên đưa ra các hoạt động và các yêu cầu về bài tập, nghiên cứu để giúp bạn đạt được mục tiêu môn học	4	6	84	78
18	Giảng viên nhiệt tình trong giảng dạy	4	5	82	81

Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý tính theo %			
1	2	3	4
3%	3%	48%	45%
2%	5%	48%	45%
3%	3%	49%	45%
3%	3%	48%	46%
3%	3%	48%	45%
2%	5%	49%	44%
2%	3%	48%	46%
2%	4%	48%	46%
2%	5%	50%	43%
3%	3%	48%	46%
3%	3%	51%	43%
2%	3%	48%	47%
2%	3%	49%	46%
2%	3%	49%	46%
2%	3%	48%	46%
3%	3%	48%	46%
2%	3%	49%	45%
2%	3%	48%	47%

STT	Nội dung đánh giá	Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý			
		1	2	3	4
<b>Các mức đánh giá</b>					
<b>III. Đảm bảo giờ dạy và quan hệ với sinh viên</b>					
19	Giảng viên giao tiếp với thái độ lịch sự	4	6	83	79
20	Giảng viên là nguồn tư vấn cho sinh viên trong học thuật và hướng nghiệp	5	7	81	79
21	Giảng viên theo đúng trình tự chương trình môn học như hướng dẫn ban đầu	4	5	84	79
22	Giảng viên tận dụng hết thời gian quy định cho môn học	5	5	82	80
23	Bạn muốn tham gia vào môn học khác do giảng viên này giảng dạy	4	7	79	82
<b>IV. Kiểm tra đánh giá kết quả học tập</b>					
24	Phương pháp kiểm tra phù hợp với tính chất, đặc điểm của môn học	4	5	86	77
25	Các bài viết kiểm tra được giáo viên nhận xét rõ ràng, hữu ích cho bạn	4	4	83	81
26	Bài kiểm tra hết môn đã đánh giá tổng hợp kiến thức, kỹ năng cần thiết mà sinh viên cần đạt được khi hoàn thành môn học	4	7	82	79
27	Kết thúc môn học giảng viên có thông báo trên lớp cho bạn điểm kiểm tra và điểm chuyên cần	4	3	88	77

Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý tính theo %			
1	2	3	4
2%	3%	48%	46%
3%	4%	47%	46%
2%	3%	49%	46%
3%	3%	48%	47%
2%	4%	46%	48%
2%	3%	50%	45%
2%	2%	48%	47%
2%	4%	48%	46%
2%	2%	51%	45%

Các ý kiến khác:

Nhiều ý sinh viên khen và mong muốn được học môn tiếp theo của GV này.

Trưởng phòng Khảo thí & ĐBCLGD

*Nguyễn Hữu Thái*

NGUYỄN HỮU THÁI

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 8 năm 2014

Người lập

*Nguyễn Thị Thảo*

NGUYỄN THỊ THẢO

**TỔNG HỢP Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI MÔN HỌC**  
**HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2013 - 2014**

Họ và tên giảng viên: **Hà Thị Thanh**  
Môn học: **An toàn và bảo mật thông tin**

Tổng số phiếu là: **99**

1: Không đồng ý 3: Đồng ý  
2: Phân vân 4: Hoàn toàn đồng ý

IT697

STT	Nội dung đánh giá	Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý			
		1	2	3	4
<b>Các mức đánh giá</b>					
<b>I</b>	<b>Chương trình môn học</b>				
1	Khi bắt đầu môn học, bạn có được thông báo về mục tiêu của môn học	5	6	54	34
2	Bạn được thông báo trước về phương pháp đánh giá kết quả môn học	5	4	55	35
3	Nội dung môn học liên quan trực tiếp đến mục tiêu của môn học	5	3	56	35
4	Trình tự sắp xếp nội dung các bài giảng phù hợp và logic	5	5	54	35
5	Các tài liệu môn học cập nhật kiến thức và kỹ năng mới nhất	5	5	56	33
6	Bạn có đủ thời gian trên lớp để hiểu những vấn đề truyền tải	5	7	54	33
7	Môn học mang tính thực tiễn cao	5	9	52	33
8	Môn học góp phần trang bị kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cho bạn	5	5	56	33
<b>II</b>	<b>Phương pháp và kỹ thuật giảng dạy của giảng viên</b>				
9	Khi bắt đầu môn học giảng viên có thông báo cho bạn biết cần chuẩn bị như thế nào cho môn học này	5	4	53	37
10	Giảng viên truyền tải nội dung rõ ràng dễ hiểu	5	6	50	38
11	Giảng viên kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy và các hoạt động khác nhau để giúp bạn học có hiệu quả	5	7	52	35
12	Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp bạn có tư duy phê phán hoặc sáng tạo hơn trong suy nghĩ	5	5	52	37
13	Giảng viên tạo cơ hội cho các bạn chủ động tham gia vào quá trình học trong và ngoài lớp	5	5	55	34
14	Giảng viên khích lệ bạn đặt câu hỏi và thảo luận các quan điểm, các phương pháp tiếp cận để hiểu sâu nội dung bài học	5	6	55	33
15	Kỹ năng giảng dạy của giảng viên rèn luyện cho bạn phương pháp suy luận liên hệ các vấn đề trong môn học với thực tiễn	5	5	54	35

Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý tính theo %			
1	2	3	4
5%	6%	55%	34%
5%	4%	56%	35%
5%	3%	57%	35%
5%	5%	55%	35%
5%	5%	57%	33%
5%	7%	55%	33%
5%	9%	53%	33%
5%	5%	57%	33%
5%	4%	54%	37%
5%	6%	51%	38%
5%	7%	53%	35%
5%	5%	53%	37%
5%	5%	56%	34%
5%	6%	56%	33%
5%	5%	55%	35%

16	Giảng viên sử dụng giáo trình và tài liệu tham khảo giúp bạn hiểu rõ hơn hoặc mở rộng hiểu biết nội dung môn học	5	7	51	36
17	Giảng viên đưa ra các hoạt động và các yêu cầu về bài tập, nghiên cứu để giúp bạn đạt được mục tiêu môn học	5	4	51	39
18	Giảng viên nhiệt tình trong giảng dạy	5	4	56	34
<b>III Đảm bảo giờ dạy và quan hệ với sinh viên</b>					
19	Giảng viên giao tiếp với thái độ lịch sự	5	5	52	37
20	Giảng viên là nguồn tư vấn cho sinh viên trong học thuật và hướng nghiệp	5	5	52	37
21	Giảng viên theo đúng trình tự chương trình môn học như hướng dẫn ban đầu	5	4	50	40
22	Giảng viên tận dụng hết thời gian quy định cho môn học	5	5	56	33
23	Bạn muốn tham gia vào môn học khác do giảng viên này giảng dạy	5	6	49	39
<b>IV Kiểm tra đánh giá kết quả học tập</b>					
24	Phương pháp kiểm tra phù hợp với tính chất, đặc điểm của môn học	5	7	53	34
25	Các bài viết kiểm tra được giáo viên nhận xét rõ ràng, hữu ích cho bạn	5	7	48	39
26	Bài kiểm tra hết môn đã đánh giá tổng hợp kiến thức, kỹ năng cần thiết mà sinh viên cần đạt được khi hoàn thành môn học	5	6	53	35
27	Kết thúc môn học giảng viên có thông báo trên lớp cho bạn điểm kiểm tra và điểm chuyên cần	5	5	53	36

5%	7%	52%	36%
5%	4%	52%	39%
5%	4%	57%	34%
5%	5%	53%	37%
5%	5%	53%	37%
5%	4%	51%	40%
5%	5%	57%	33%
5%	6%	49%	39%
5%	7%	54%	34%
5%	7%	48%	39%
5%	6%	54%	35%
5%	5%	54%	36%

Các ý kiến khác

- Không có ý kiến gì khác

Phòng TT,KT&ĐBCLGD

*Nguyễn Hữu Thái*

Nguyễn Hữu Thái

Thái Nguyên, Ngày 24 tháng 7 năm 2014

Người lập

*Nguyễn Thị Thảo*

Nguyễn Thị Thảo

**TỔNG HỢP Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI MÔN HỌC**  
**HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2013 - 2014**

Họ và tên giảng viên: **Phạm Thành Nam**

Môn học: **Kỹ thuật an ten**

Tổng số phiếu là: **97**

1: Không đồng ý 3: Đồng ý

2: Phân vân 4: Hoàn toàn đồng ý

IT 6.9.7

STT	Nội dung đánh giá	Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý			
		1	2	3	4
<b>Các mức đánh giá</b>					
<b>I. Chương trình môn học</b>					
1	Khi bắt đầu môn học, bạn có được thông báo về mục tiêu của môn học	0	3	59	35
2	Bạn được thông báo trước về phương pháp đánh giá kết quả môn học	0	5	65	27
3	Nội dung môn học liên quan trực tiếp đến mục tiêu của môn học	0	6	57	34
4	Trình tự sắp xếp nội dung các bài giảng phù hợp và logic	0	5	57	35
5	Các tài liệu môn học cập nhật kiến thức và kỹ năng mới nhất	0	6	59	32
6	Bạn có đủ thời gian trên lớp để hiểu những vấn đề truyền tải	0	3	61	33
7	Môn học mang tính thực tiễn cao	0	5	58	34
8	Môn học góp phần trang bị kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cho bạn	0	5	58	34
<b>II. Phương pháp và kỹ thuật giảng dạy của giảng viên</b>					
9	Khi bắt đầu môn học giảng viên có thông báo cho bạn biết cần chuẩn bị như thế nào cho môn học này	0	4	62	31
10	Giảng viên truyền tải nội dung rõ ràng dễ hiểu	0	6	56	35
11	Giảng viên kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy và các hoạt động khác nhau để giúp bạn học có hiệu quả	0	3	60	34
12	Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp bạn có tư duy phê phán hoặc sáng tạo hơn trong suy nghĩ	0	4	63	30
13	Giảng viên tạo cơ hội cho các bạn chủ động tham gia vào quá trình học trong và ngoài lớp	0	5	57	35
14	Giảng viên khích lệ bạn đặt câu hỏi và thảo luận các quan điểm, các phương pháp tiếp cận để hiểu sâu nội dung bài học	0	4	59	34
15	Kỹ năng giảng dạy của giảng viên rèn luyện cho bạn phương pháp suy luận liên hệ các vấn đề trong môn học với thực tiễn	0	6	58	33

Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý tính theo %			
1	2	3	4
0%	3%	61%	36%
0%	5%	67%	28%
0%	6%	59%	35%
0%	5%	59%	36%
0%	6%	61%	33%
0%	3%	63%	34%
0%	5%	60%	35%
0%	5%	60%	35%
0%	4%	64%	32%
0%	6%	58%	36%
0%	3%	62%	35%
0%	4%	65%	31%
0%	5%	59%	36%
0%	4%	61%	35%
0%	6%	60%	34%

16	Giảng viên sử dụng giáo trình và tài liệu tham khảo giúp hiểu rõ hơn hoặc mở rộng hiểu biết nội dung môn học	0	3	58	36
17	Giảng viên đưa ra các hoạt động và các yêu cầu về bài tập, nghiên cứu để giúp bạn đạt được mục tiêu môn học	0	3	54	40
18	Giảng viên nhiệt tình trong giảng dạy	0	2	56	39
<b>III. Đảm bảo giờ dạy và quan hệ với sinh viên</b>					
19	Giảng viên giao tiếp với thái độ lịch sự	0	3	56	38
20	Giảng viên là nguồn tư vấn cho sinh viên trong học thuật và hướng nghiệp	0	3	63	31
21	Giảng viên theo đúng trình tự chương trình môn học như hướng dẫn ban đầu	0	2	57	38
22	Giảng viên tận dụng hết thời gian quy định cho môn học	0	2	58	37
23	Bạn muốn tham gia vào môn học khác do giảng viên này giảng dạy	0	2	60	35
<b>Kiểm tra đánh giá kết quả học tập</b>					
24	Phương pháp kiểm tra phù hợp với tính chất, đặc điểm của môn học	0	3	61	33
25	Các bài viết kiểm tra được giáo viên nhận xét rõ ràng, hữu ích cho bạn	0	5	54	38
26	Bài kiểm tra hết môn đã đánh giá tổng hợp kiến thức, kỹ năng cần thiết mà sinh viên cần đạt được khi hoàn thành môn học	0	3	58	36
27	Kết thúc môn học giảng viên có thông báo trên lớp cho bạn điểm kiểm tra và điểm chuyên cần	0	3	51	43

0%	3%	60%	37%
0%	3%	56%	41%
0%	2%	58%	40%
0%	3%	58%	39%
0%	3%	65%	32%
0%	2%	59%	39%
0%	2%	60%	38%
0%	2%	62%	36%
0%	3%	63%	34%
0%	5%	56%	39%
0%	3%	60%	37%
0%	3%	53%	44%

Các ý kiến khác

Ý kiến của bạn: Không có ý kiến gì khác

Phòng TT,KT&ĐBCLGD

*Nguyễn Hữu Thái*

Nguyễn Hữu Thái

Thái Nguyên, Ngày 20 tháng 7 năm 2014

Người lập

*Nguyễn Thị Thảo*

Nguyễn Thị Thảo

**TỔNG HỢP Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI MÔN HỌC**  
**HỌC KỲ II NĂM HỌC 2013 - 2014**

Họ và tên giảng viên: **Đỗ Thị Mai**

Môn học: **Kỹ thuật thông tin công nghiệp**

Tổng số phiếu là: **35**

1: Không đồng ý

3: Đồng ý

2: Phân vân

4: Hoàn toàn đồng ý

IT 69.7

STT	Nội dung đánh giá	Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý			
		1	2	3	4
<b>Các mức đánh giá</b>					
<b>I. Chương trình môn học</b>					
1	Khi bắt đầu môn học, bạn có được thông báo về mục tiêu của môn học	1	2	14	18
2	Bạn được thông báo trước về phương pháp đánh giá kết quả môn học	1	1	15	18
3	Nội dung môn học liên quan trực tiếp đến mục tiêu của môn học	1	2	13	19
4	Trình tự sắp xếp nội dung các bài giảng phù hợp và logic	1	3	14	17
5	Các tài liệu môn học cập nhật kiến thức và kỹ năng mới nhất	1	2	10	22
6	Bạn có đủ thời gian trên lớp để hiểu những vấn đề truyền tải	1	2	13	19
7	Môn học mang tính thực tiễn cao	1	3	13	18
8	Môn học góp phần trang bị kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cho bạn	2	1	13	19
<b>II. Phương pháp và kỹ thuật giảng dạy của giảng viên</b>					
9	Khi bắt đầu môn học giảng viên có thông báo cho bạn biết cần chuẩn bị như thế nào cho môn học này	1	3	14	17
10	Giảng viên truyền tải nội dung rõ ràng dễ hiểu	1	3	14	17
11	Giảng viên kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy và các hoạt động khác nhau để giúp bạn học có hiệu quả	1	3	10	21
12	Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp bạn có tư duy phê phán hoặc sáng tạo hơn trong suy nghĩ	1	1	11	22
13	Giảng viên tạo cơ hội cho các bạn chủ động tham gia vào quá trình học trong và ngoài lớp	1	2	14	18
14	Giảng viên khích lệ bạn đặt câu hỏi và thảo luận các quan điểm, các phương pháp tiếp cận để hiểu sâu nội dung bài học	1	2	14	18
15	Kỹ năng giảng dạy của giảng viên rèn luyện cho bạn phương pháp suy luận liên hệ các vấn đề trong môn học với thực tiễn	1	1	11	22
16	Giảng viên sử dụng giáo trình và tài liệu tham khảo giúp bạn hiểu rõ hơn hoặc mở rộng hiểu biết nội dung môn học	1	1	13	20
17	Giảng viên đưa ra các hoạt động và các yêu cầu về bài tập, nghiên cứu để giúp bạn đạt được mục tiêu môn học	1	2	11	21
18	Giảng viên nhiệt tình trong giảng dạy	1	3	11	20

Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý tính theo %			
1	2	3	4
3%	6%	40%	51%
3%	3%	43%	51%
3%	6%	37%	54%
3%	9%	40%	49%
3%	6%	29%	63%
3%	6%	37%	54%
3%	9%	37%	51%
6%	3%	37%	54%
3%	9%	40%	49%
3%	9%	40%	49%
3%	9%	29%	60%
3%	3%	31%	63%
3%	6%	40%	51%
3%	6%	40%	51%
3%	3%	31%	63%
3%	3%	37%	57%
3%	6%	31%	60%
3%	9%	31%	57%

STT	Nội dung đánh giá	Thang bậc đánh giá về mức độ chú ý			
		1	2	3	4
	<b>Các mức đánh giá</b>				
<b>III.</b>	<b>Đảm bảo giờ dạy và quan hệ với sinh viên</b>				
19	Giảng viên giao tiếp với thái độ lịch sự	1	1	15	18
20	Giảng viên là nguồn tư vấn cho sinh viên trong học thuật và hướng nghiệp	1	2	13	19
21	Giảng viên theo đúng trình tự chương trình môn học như hướng dẫn ban đầu	1	2	14	18
22	Giảng viên tận dụng hết thời gian quy định cho môn học	1	3	11	20
23	Bạn muốn tham gia vào môn học khác do giảng viên này giảng dạy	1	3	12	19
<b>IV.</b>	<b>Kiểm tra đánh giá kết quả học tập</b>				
24	Phương pháp kiểm tra phù hợp với tính chất, đặc điểm của môn học	1	1	15	18
25	Các bài viết kiểm tra được giáo viên nhận xét rõ ràng, hữu ích cho bạn	1	4	12	18
26	Bài kiểm tra hết môn đã đánh giá tổng hợp kiến thức, kỹ năng cần thiết mà sinh viên cần đạt được khi hoàn thành môn học	1	1	12	21
27	Kết thúc môn học giảng viên có thông báo trên lớp cho bạn điểm kiểm tra và điểm chuyên cần	1	2	11	21

Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý tính theo %			
1	2	3	4
3%	3%	43%	51%
3%	6%	37%	54%
3%	6%	40%	51%
3%	9%	31%	57%
3%	9%	34%	54%
3%	3%	43%	51%
3%	11%	34%	51%
3%	3%	34%	60%
3%	6%	31%	60%

Các ý kiến khác: Không có ý kiến gì khác

Trưởng phòng Khảo thí & ĐBCLGD



NGUYỄN HỮU THÁI

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 8 năm 2014

Người lập



NGUYỄN THỊ THẢO

**TỔNG HỢP Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI MÔN HỌC**  
**HỌC KỲ II NAM HỌC 2013 - 2014**

Họ và tên giảng viên: Mai Ngọc Anh

Môn học: Pháp luật đại cương

Tổng số phiếu là: 63

1: Không đồng ý

3: Đồng ý

2: Phân vân

4: Hoàn toàn đồng ý

IT697

STT	Nội dung đánh giá	Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý			
		1	2	3	4
<b>Các mức đánh giá</b>					
<b>I. Chương trình môn học</b>					
1	Khi bắt đầu môn học, bạn có được thông báo về mục tiêu của môn học	2	2	39	20
2	Bạn được thông báo trước về phương pháp đánh giá kết quả môn học	2	2	40	19
3	Nội dung môn học liên quan trực tiếp đến mục tiêu của môn học	3	2	40	18
4	Trình tự sắp xếp nội dung các bài giảng phù hợp và logic	3	3	40	17
5	Các tài liệu môn học cập nhật kiến thức và kỹ năng mới nhất	3	4	40	16
6	Bạn có đủ thời gian trên lớp để hiểu những vấn đề truyền tải	2	3	41	17
7	Môn học mang tính thực tiễn cao	2	2	41	18
8	Môn học góp phần trang bị kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cho bạn	2	3	37	21
<b>II. Phương pháp và kỹ thuật giảng dạy của giảng viên</b>					
9	Khi bắt đầu môn học giảng viên có thông báo cho bạn biết cần chuẩn bị như thế nào cho môn học này	2	3	41	17
10	Giảng viên truyền tải nội dung rõ ràng dễ hiểu	3	4	41	15
11	Giảng viên kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy và các hoạt động khác nhau để giúp bạn học có hiệu quả	2	4	39	18
12	Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp bạn có tư duy phê phán hoặc sáng tạo hơn trong suy nghĩ	2	5	36	20
13	Giảng viên tạo cơ hội cho các bạn chủ động tham gia vào quá trình học trong và ngoài lớp	2	4	40	17
14	Giảng viên khích lệ bạn đặt câu hỏi và thảo luận các quan điểm, các phương pháp tiếp cận để hiểu sâu nội dung bài học	2	3	40	18
15	Kỹ năng giảng dạy của giảng viên rèn luyện cho bạn phương pháp suy luận liên hệ các vấn đề trong môn học với thực tiễn	3	3	38	19
16	Giảng viên sử dụng giáo trình và tài liệu tham khảo giúp bạn hiểu rõ hơn hoặc mở rộng hiểu biết nội dung môn học	2	3	42	16
17	Giảng viên đưa ra các hoạt động và các yêu cầu về bài tập, nghiên cứu để giúp bạn đạt được mục tiêu môn học	2	3	40	18
18	Giảng viên nhiệt tình trong giảng dạy	3	3	38	19

Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý tính theo %				
1	2	3	4	
3%	3%	62%	32%	
3%	3%	63%	30%	
5%	3%	63%	29%	
5%	5%	63%	27%	
5%	6%	63%	25%	
3%	5%	65%	27%	
3%	3%	65%	29%	
3%	5%	59%	33%	
3%	5%	65%	27%	
5%	6%	65%	24%	
3%	6%	62%	29%	
3%	8%	57%	32%	
3%	6%	63%	27%	
3%	5%	63%	29%	
5%	5%	60%	30%	
3%	5%	67%	25%	
3%	5%	63%	29%	
5%	5%	60%	30%	

STT	Nội dung đánh giá	Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý			
		1	2	3	4
<b>Các mức đánh giá</b>					
<b>III. Đảm bảo giờ dạy và quan hệ với sinh viên</b>					
19	Giảng viên giao tiếp với thái độ lịch sự	2	2	41	18
20	Giảng viên là nguồn tư vấn cho sinh viên trong học thuật và hướng nghiệp	3	4	40	16
21	Giảng viên theo đúng trình tự chương trình môn học như hướng dẫn ban đầu	2	3	41	17
22	Giảng viên tận dụng hết thời gian quy định cho môn học	2	4	38	19
23	Bạn muốn tham gia vào môn học khác do giảng viên này giảng dạy	4	3	36	20
<b>IV. Kiểm tra đánh giá kết quả học tập</b>					
24	Phương pháp kiểm tra phù hợp với tính chất, đặc điểm của môn học	3	3	39	18
25	Các bài viết kiểm tra được giáo viên nhận xét rõ ràng, hữu ích cho bạn	2	5	38	18
26	Bài kiểm tra hết môn đã đánh giá tổng hợp kiến thức, kỹ năng cần thiết mà sinh viên cần đạt được khi hoàn thành môn học	3	3	40	17
27	Kết thúc môn học giảng viên có thông báo trên lớp cho bạn điểm kiểm tra và điểm chuyên cần	3	3	38	19

Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý tính theo %			
1	2	3	4
3%	3%	65%	29%
5%	6%	63%	25%
3%	5%	65%	27%
3%	6%	60%	30%
6%	5%	57%	32%
5%	5%	62%	29%
3%	8%	60%	29%
5%	5%	63%	27%
5%	5%	60%	30%

Các ý kiến khác: Không có ý kiến gì khác

Trưởng phòng Khảo thí & ĐBCLGD



NGUYỄN HỮU THÁI

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 8 năm 2014

Người lập



NGUYỄN THỊ THẢO

**TỔNG HỢP Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI MÔN HỌC**  
**HỌC KỲ II NĂM HỌC 2013 - 2014**

Họ và tên giảng viên: **Vũ Đức Thái**

Môn học: **Vẽ kỹ thuật**

Tổng số phiếu là: **104**

1: Không đồng ý

3: Đồng ý

2: Phân vân

4: Hoàn toàn đồng ý

IT 697

STT	Nội dung đánh giá	Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý			
		1	2	3	4
<b>Các mức đánh giá</b>					
<b>I. Chương trình môn học</b>					
1	Khi bắt đầu môn học, bạn có được thông báo về mục tiêu của môn học	3	1	55	45
2	Bạn được thông báo trước về phương pháp đánh giá kết quả môn học	1	4	54	45
3	Nội dung môn học liên quan trực tiếp đến mục tiêu của môn học	1	3	55	45
4	Trình tự sắp xếp nội dung các bài giảng phù hợp và logic	1	2	56	45
5	Các tài liệu môn học cập nhật kiến thức và kỹ năng mới nhất	1	2	59	42
6	Bạn có đủ thời gian trên lớp để hiểu những vấn đề truyền tải	2	5	56	41
7	Môn học mang tính thực tiễn cao	2	3	62	37
8	Môn học góp phần trang bị kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cho bạn	1	5	58	40
<b>II. Phương pháp và kỹ thuật giảng dạy của giảng viên</b>					
9	Khi bắt đầu môn học giảng viên có thông báo cho bạn biết cần chuẩn bị như thế nào cho môn học này	1	3	58	42
10	Giảng viên truyền tải nội dung rõ ràng dễ hiểu	1	8	56	39
11	Giảng viên kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy và các hoạt động khác nhau để giúp bạn học có hiệu quả	1	6	58	39
12	Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp bạn có tư duy phê phán hoặc sáng tạo hơn trong suy nghĩ	2	4	57	41
13	Giảng viên tạo cơ hội cho các bạn chủ động tham gia vào quá trình học trong và ngoài lớp	1	7	56	40
14	Giảng viên khích lệ bạn đặt câu hỏi và thảo luận các quan điểm, các phương pháp tiếp cận để hiểu sâu nội dung bài học	2	3	56	43
15	Kỹ năng giảng dạy của giảng viên rèn luyện cho bạn phương pháp suy luận liên hệ các vấn đề trong môn học với thực tiễn	1	5	53	45
16	Giảng viên sử dụng giáo trình và tài liệu tham khảo giúp bạn hiểu rõ hơn hoặc mở rộng hiểu biết nội dung môn học	1	5	54	44
17	Giảng viên đưa ra các hoạt động và các yêu cầu về bài tập, nghiên cứu để giúp bạn đạt được mục tiêu môn học	1	3	57	43
18	Giảng viên nhiệt tình trong giảng dạy	2	3	58	41

Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý tính theo %			
1	2	3	4
3%	1%	53%	43%
1%	4%	52%	43%
1%	3%	53%	43%
1%	2%	54%	43%
1%	2%	57%	40%
2%	5%	54%	39%
2%	3%	60%	36%
1%	5%	56%	38%
1%	3%	56%	40%
1%	8%	54%	38%
1%	6%	56%	38%
2%	4%	55%	39%
1%	7%	54%	38%
2%	3%	54%	41%
1%	5%	51%	43%
1%	5%	52%	42%
1%	3%	55%	41%
2%	3%	56%	39%

STT	Nội dung đánh giá	Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý			
		1	2	3	4
	<b>Các mức đánh giá</b>				
<b>III.</b>	<b>Đảm bảo giờ dạy và quan hệ với sinh viên</b>				
19	Giảng viên giao tiếp với thái độ lịch sự	3	2	54	45
20	Giảng viên là nguồn tư vấn cho sinh viên trong học thuật và hướng nghiệp	3	5	54	42
21	Giảng viên theo đúng trình tự chương trình môn học như hướng dẫn ban đầu	2	4	54	44
22	Giảng viên tận dụng hết thười gian quy định cho môn học	2	3	58	41
23	Bạn muốn tham gia vào môn học khác do giảng viên này giảng dạy	2	4	57	41
<b>IV.</b>	<b>Kiểm tra đánh giá kết quả học tập</b>				
24	Phương pháp kiểm tra phù hợp với tính chất, đặc điểm của môn học	1	1	59	43
25	Các bài viết kiểm tra được giáo viên nhận xét rõ ràng, hữu ích cho bạn	2	5	60	37
26	Bài kiểm tra hết môn đã đánh giá tổng hợp kiến thức, kỹ năng cần thiết mà sinh viên cần đạt được khi hoàn thành môn học	2	4	54	44
27	Kết thúc môn học giảng viên có thông báo trên lớp cho bạn điểm kiểm tra và điểm chuyên cần	1	4	52	47

Thang bậc đánh giá về mức độ đồng ý tính theo %			
1	2	3	4
3%	2%	52%	43%
3%	5%	52%	40%
2%	4%	52%	42%
2%	3%	56%	39%
2%	4%	55%	39%
1%	1%	57%	41%
2%	5%	58%	36%
2%	4%	52%	42%
1%	4%	50%	45%

Các ý kiến khác: Không có ý kiến gì khác

Trưởng phòng Khảo thí & ĐBCLGD



NGUYỄN HỮU THÁI

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 8 năm 2014

Người lập



NGUYỄN THỊ THẢO